

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 81428/CT-TTHT
V/v thuế GTGT dự án ODA không hoàn lại

Hà Nội, ngày 07 tháng 9 năm 2020

Kính gửi: Văn phòng Điều phối Nông thôn mới Trung ương
Địa chỉ: Nhà B9, số 2, Ngọc Hà, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội
MST: 0106478131

Trả lời công văn số 988/VPĐP-TTHTQT ngày 18/8/2020 của Văn phòng Điều phối Nông thôn mới Trung ương (sau đây gọi là Văn phòng) về thuế GTGT dự án ODA không hoàn lại, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Khoản 3 Điều 1 Thông ta số 130/2016/TT-BTC ngày 12/08/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 18 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính:

“...6. Hoàn thuế GTGT đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) không hoàn lại hoặc viện trợ không hoàn lại, viện trợ nhân đạo.

a) Đối với dự án sử dụng vốn ODA không hoàn lại: chủ chương trình, án hoặc nhà thầu chính, tổ chức do phía nhà tài trợ nước ngoài chỉ định việc quản lý chương trình, dự án được hoàn lại số thuế GTGT đã trả đối với hàng hóa, dịch vụ mua ở Việt Nam để sử dụng cho chương trình, dự án.

... Việc hoàn thuế GTGT đã trả đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) không hoàn lại thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính...”

- Căn cứ Thông tư số 181/2013/TT-BTC ngày 03/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và ưu đãi thuế đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ:

+ Tại Khoản 2 Điều 5 hướng dẫn về chính sách thuế đối với Chủ dự án:

“2. Thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ mua tại Việt Nam.

a) Chủ dự án ODA viện trợ không hoàn lại được hoàn lại số thuế GTGT đã trả khi mua hàng hóa, dịch vụ tại Việt Nam nếu hợp đồng ký với nhà thầu chính được phê duyệt bao gồm thuế GTGT và Chủ dự án không được Ngân sách Nhà nước cấp vốn để trả thuế GTGT Việc hoàn thuế GTGT được thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 8 Thông tư này. Trường hợp dự án được ngân sách nhà nước bố trí vốn đối ứng để trả thuế GTGT thì Chủ dự án không được hoàn thuế GTGT đầu vào đã trả đối với hàng hóa, dịch vụ mua tại Việt Nam không phân biệt hợp đồng ký với nhà thầu chính được phê duyệt bao gồm thuế GTGT hay không bao gồm thuế GTGT.

...”

+ Tại Điều 13 hướng dẫn hoàn thuế GTGT đối với dự án ODA viện trợ không hoàn lại có một phần nguồn vốn trong nước:

“Trường hợp dự án ODA viện trợ không hoàn lại có cơ cấu vốn một phần là nguồn vốn ODA viện trợ không hoàn lại, một phần là vốn đối ứng từ Ngân sách nhà nước, vốn đóng góp của nhân dân (phần vốn này được quy định để thực hiện một phần công việc của dự án nhưng không được quy định để trả thuế GTGT) thì Chủ dự án hoặc nhà thầu chính được hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ được mua từ phần nguồn vốn ODA viện trợ không hoàn lại để phục vụ dự án theo quy định tại khoản 2 Điều 5 và khoản 2 Điều 6 Thông tư này, không được hoàn thuế GTGT đối với phần hàng hóa dịch vụ mua bằng nguồn vốn đối ứng từ NSNN và vốn đóng góp của nhân dân. Chủ dự án ODA viện trợ không hoàn lại, nhà thầu chính phải hạch toán riêng số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ được mua từ nguồn vốn ODA viện trợ không hoàn lại, nếu không hạch toán riêng được thì Chủ dự án không được hoàn thuế GTGT, nhà thầu chính sẽ được khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư này.

Ví dụ 3:

Dự án ODA viện trợ không hoàn lại A có cơ cấu vốn gồm 90% là vốn viện trợ của Chính phủ Bỉ, 10% là vốn đối ứng trong nước và vốn đóng góp của nhân dân được quy định dùng để chi trả các chi phí như: chi phí kiểm tra giám sát, chi phí điện nước, trả lương, phụ cấp, cơ sở vật chất ban đầu... nhưng không được quy định để trả thuế GTGT cho phần giá trị hàng hóa, dịch vụ được mua từ nguồn vốn ODA viện trợ không hoàn lại. Chủ dự án hoặc nhà thầu chính thuộc đối tượng được hoàn thuế GTGT đã trả đối với giá trị hàng hóa, dịch vụ được mua từ nguồn vốn ODA viện trợ không hoàn lại theo quy định tại khoản 2 Điều 5, khoản 2 Điều 6 Thông tư này nêu Chủ dự án, nhà thầu chính hạch toán riêng được số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ được mua từ nguồn vốn ODA viện trợ không hoàn lại và không được hoàn thuế GTGT đối với phần hàng hóa, dịch vụ được mua bằng nguồn vốn đối ứng trong nước và vốn đóng góp của nhân dân để phục vụ dự án; nếu Chủ dự án hoặc nhà thầu chính không hạch toán riêng được số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ được mua từ nguồn vốn ODA viện trợ không hoàn lại thì Chủ dự án không được hoàn thuế GTGT, nhà thầu chính sẽ được khấu trừ; hoàn thuế GTGT theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư này.”

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Văn phòng là chủ dự án hỗ trợ kỹ thuật “Tăng cường tiếp cận thị trường cho người dân nông thôn thông qua mạng lưới thông tin thị trường dựa trên nền tảng nông nghiệp công nghệ thông tin trong xây dựng nông thôn mới”; dự án này được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nguồn kinh phí thực hiện dự án có cơ cấu vốn một phần là nguồn vốn ODA viện trợ không hoàn lại, một phần là vốn đối ứng từ Ngân sách nhà nước thì:

- Chủ dự án ODA không được hoàn thuế GTGT đầu vào đã trả đối với phần hàng hóa, dịch vụ được mua tại Việt Nam bằng nguồn vốn đối ứng từ Ngân sách nhà nước để thực hiện dự án.

- Chủ dự án ODA không được hoàn thuế GTGT đầu vào đã trả đối với phần hàng hóa, dịch vụ được mua từ nguồn vốn ODA viện trợ không hoàn lại nếu dự án được ngân sách nhà

nước bố trí vốn đối ứng để trả thuế GTGT cho phần giá trị hàng hóa, dịch vụ được mua từ nguồn vốn ODA viện trợ không hoàn lại.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Quản lý Hộ kinh doanh, Cá nhân và Thu khác để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Văn phòng Điều phối Nông thôn mới Trung ương được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng CNTK;
- Phòng DTPC;
- Lưu: VT, TTHT (2)

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Tiến Trường